

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN VẠN NINH
TỈNH KHÁNH HÒA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 27/2021/HSST
Ngày: 21 tháng 5 năm 2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VẠN NINH, TỈNH KHÁNH HÒA**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông **NGUYỄN THÀNH PHÁN**

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông **ĐỖ VĂN NHÃ**

Ông **PHẠM TÁM**

- *Thư ký phiên tòa:* Ông **LÊ NGỌC XUÂN THIÊN** - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Vạn Ninh.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vạn Ninh tham gia phiên tòa:*
Ông **NGUYỄN VĂN PHÁP** - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 5 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Vạn Ninh, tỉnh Khánh Hòa, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 19/2021/TLST-HS ngày 05/4/2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 19/2021/QĐXXST-HS ngày 20/4/2021 và Thông báo dời ngày xét xử số 05/TB-TA ngày 10/5/2021 đối với bị cáo:

NGUYỄN THANH Q (Tên gọi khác: Chó Dừa), sinh năm: 1980; Giới tính: Nam; Nơi sinh: NH – KH; Nơi cư trú và chỗ ở hiện nay: Tổ dân phố TĐ, phường NT, thị xã NH1, tỉnh KH; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Học vấn: Không biết chữ; Nghề nghiệp: Không; Cha: Nguyễn D (đã chết); Mẹ: Nguyễn Thị B, sinh năm 1954; Vợ: Nguyễn Thị L, sinh năm 1977, hiện đang ở Tổ dân phố TĐ, phường NT, thị xã NH1, tỉnh KH, có 02 con, lớn nhất sinh năm 2007, nhỏ nhất sinh năm 2009. Tiền sự: Không;

Tiền án: Bị xử phạt 09 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, theo Bản án số 138/2018/HS-ST ngày 28/6/2018 của Tòa án nhân dân thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa. Ngày 31/5/2019, chấp hành xong hình phạt, đã thi hành xong tiền án phí ngày 10/4/2019; Nhân thân: Bị áp dụng biện pháp quản lý hành chính đưa vào Trường giáo dưỡng 24 tháng về hành vi “Trộm cắp tài sản” theo Quyết định số 849 ngày 05/5/1997 của Ủy ban nhân dân tỉnh Khánh Hòa. Đã chấp hành xong ngày 14/4/1999; Bị áp dụng biện pháp xử lý vi phạm hành chính đưa vào Cơ sở giáo dục bắt buộc 24 tháng về hành vi “Trộm cắp tài sản” theo Quyết định số 3439 ngày 28/9/2001 của Ủy ban nhân dân tỉnh Khánh Hòa. Đã chấp hành xong ngày 05/9/2003; Bị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở chữa bệnh bắt buộc 24 tháng về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy” theo Quyết số 127 ngày 18/01/2013 của

Ủy ban nhân dân thị xã Ninh Hòa. Chấp hành xong ngày 21/10/2014. Bị cáo Nguyễn Thanh Q đầu thú và bị tạm giam từ ngày 03/02/2021. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Bị hại: Bùi Thị Tr, sinh năm 1977; Trú tại: Thôn Tân Phú, xã VP, huyện Vạn Ninh, tỉnh KH. Vắng mặt.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan: Cù Phạm Trung H, sinh năm 1991; Trú tại: Thôn 2, xã Ninh Sơn, thị xã NH1, tỉnh KH. Vắng mặt.

Người làm chứng:

1. **Nguyễn Đức H1**, sinh năm 1998; Trú tại: Thôn Tân Phú, xã VP, huyện VN, tỉnh KH. Vắng mặt.

2. **Nguyễn S1**, sinh năm 1977; Trú tại: Thôn Tân Phú, xã VP, huyện VN, tỉnh KH. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 16 giờ 00 phút ngày 22/4/2020, Nguyễn Thanh Q đi đến xã VP, huyện VN để tìm mua ma túy về sử dụng nhưng không mua được. Khoảng 18 giờ cùng ngày, Quang đi bộ đến thôn Tân Phú, xã VP. Khi đi ngang qua nhà chị Bùi Thị Tr tại thôn Tân Phú, xã VP Quang thấy trong sân nhà chị Tr có để 01 xe mô tô biển số 79V1-181.21 đang gắn chìa khóa trong ổ khóa, không người trông coi. Quang lén lút đến bật khóa xe mô tô 79V1-181.21 rồi dắt xe lùi được 20 cm, chuẩn bị quay đầu xe dắt ra ngoài. Lúc này, chị Tr từ trong nhà đi ra thấy nên hỏi “Ai mà vô nhà tôi dắt xe vậy”, Quang trả lời “Quen chứ đâu phải lạ”. Chị Tr đến dùng tay giật chìa khóa xe và hô mọi người đến đưa Quang về trụ sở Công an xã VP. Trong quá trình điều tra, Quang bỏ trốn khỏi địa phương. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện VN đã ra Quyết định truy nã số 1466 ngày 04/8/2020 đối với Nguyễn Thanh Q. Ngày 03/02/2021, Nguyễn Thanh Q đến Công an phường NT, thị xã NH1 để đầu thú.

Tại bản Kết luận định giá tài sản số 44/2020/KL - TTHS ngày 27/5/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện VN kết luận: 01 chiếc xe mô tô, nhãn hiệu Yamaha, kiểu dáng Sirius, số máy 5C64-288329, số khung RLCS5C640AY228315, biển số đăng ký 79R2-7312, màu sơn xanh trắng có trị giá 8.400.000 đồng; 01 biển kiểm soát số 79V1-181.21 có trị giá 35.000 đồng. Tổng giá trị thiệt hại tài sản là 8.435.000 đồng.

Vật chứng vụ án:

Tạm giữ 01 chiếc xe mô tô, nhãn hiệu Yamaha, kiểu dáng Sirius, số máy 5C64-288329, số khung RLCS5C640AY228315, gắn biển số 79V1-181.21 (biển số đăng ký 79R2-7312), màu sơn xanh trắng mà Nguyễn Thanh Q trộm cắp tại nhà chị Bùi Thị Tr. Qua quá trình điều tra, xác định xe mô tô trên là tài sản của anh Cù Phạm Trung H bị mất trộm vào tháng 9 năm 2012 tại phường Lộc Thọ, thành phố NT1, tỉnh KH. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện VN đã có Công văn số 131 ngày 02/3/2021 thông báo cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố

NT1 để chuyển giao xe mô tô trên cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố NT1 điều tra theo thẩm quyền.

Trả lại 01 biển số 79V1-181.21 cho chị Bùi Thị Tr là chủ sở hữu.

Phân dân sự: Chị Bùi Thị Tr đã nhận lại biển số 79V1-182.21 và không yêu cầu gì.

Bản cáo trạng số: 21 /CT-VKSVN, ngày 02 tháng 4 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện VN, tỉnh KH đã truy tố bị cáo Nguyễn Thanh Q về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện VN giữ quyền công tố, luận tội và tranh luận vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung bản Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng các điểm h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điểm h Khoản 1 Điều 52; Khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Nguyễn Thanh Q về tội “Trộm cắp tài sản” với mức án từ 01 năm 03 tháng đến 01 năm 06 tháng tù.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại và người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì thêm nên không xét. Về vật chứng của vụ án: Không có nên không xét.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện VN, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện VN, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan không có người nào có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp. Đối với bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan, nhân chứng vắng mặt tại phiên tòa nhưng đã có lời khai trong hồ sơ và việc vắng mặt của nhân chứng không trở ngại đến việc xét xử, nên Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan, nhân chứng.

[2] Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Thanh Q khai nhận: Khoảng 18 giờ 00 phút ngày 22/4/2020, tại nhà chị Bùi Thị Tr thuộc thôn Tân Phú, xã VP, huyện VN, tỉnh KH, Nguyễn Thanh Q đã có hành vi lén lút trộm cắp 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, kiểu dáng Sirius, số máy 5C64-288329, số khung RLCS5C640AY228315, gắn biển số 79V1-181.21 của chị Bùi Thị Tr, gây thiệt hại về tài sản là 8.435.000 đồng.

Lời khai của các bị cáo phù hợp với lời khai của người bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan, nhân chứng phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác đã được thu thập có trong hồ sơ vụ án, đúng như bản Cáo trạng số: 21 /CT-

VKSVN, ngày 02 tháng 4 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện VN, tỉnh KH đã nêu. Như vậy có đủ cơ sở kết luận Nguyễn Thanh Q phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”. Theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự quy định: “*Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm*”.

Hành vi của bị cáo Nguyễn Thanh Q là nguy hiểm cho xã hội; đã trực tiếp xâm phạm vào quyền sở hữu đối với tài sản của người khác, làm ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự của địa phương, gây hoang mang lo lắng cho nhân dân. Bị cáo Nguyễn Thanh còn có nhân thân xấu đã từng bị Tòa án nhân dân huyện VN xử phạt tù về tội “Trộm cắp tài sản” nhưng không lấy đó làm bài học kinh nghiệm cho bản thân mà lại tiếp tục phạm tội. Vì vậy, cần phải xử phạt bị cáo với mức án thật nghiêm khắc và cần phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo và ngăn ngừa chung. Tuy nhiên, sau khi phạm tội bị cáo đầu thú; thành khẩn khai báo ăn năn, hối cải; gây thiệt hại không lớn; tài sản đã được thu hồi trả lại cho người bị hại nên cần áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, giảm nhẹ một phần hình phạt để bị cáo thấy được sự khoan hồng của pháp luật mà an tâm cải tạo.

Về nguồn gốc xe mô tô gắn biển số 79V1-181.21 của chị Bùi Thị Tr là xe có nhãn hiệu FERROLI, số máy P52FMH001782, số khung H5UMCXN01782, màu sơn xanh trắng. Nguyễn Đức H1 (con của chị Tr) mượn xe mô tô trên để sử dụng làm phương tiện đi lại. Trong quá sử dụng xe của chị Tr thì năm 2017, H1 mua của một người đàn ông không rõ lai lịch 01 chiếc xe mô tô, nhãn hiệu Yamaha, kiểu dáng Sirius, số máy 5C64-288329, số khung RLCS5C640AY228315, không rõ biển số, màu sơn xanh trắng. Sau khi mua xe, H1 tự ý tháo biển số 79V1-181.21 của xe chị Tr gắn vào xe Sirius mới mua sử dụng làm phương tiện đi lại, còn xe mô tô của chị Tr thì H1 đã bán cho ai thì không nhớ. Năm 2018, H1 giao xe mô tô, nhãn hiệu Yamaha, kiểu dáng Sirius, số máy 5C64-288329, số khung RLCS5C640AY228315, gắn biển số 79V1-181.21 cho chị Tr sử dụng đến ngày 22/4/2020 thì bị Nguyễn Thanh Q trộm cắp.

Đối với Nguyễn Đức H1 đã mua xe mô tô của anh Cù Phạm Trung H bị mất trộm từ một người đàn ông không rõ lai lịch và tự ý thay đổi kết cấu xe mô tô của chị Bùi Thị Tr bằng khung xe trộm cắp. Tuy nhiên, H1 không biết xe mà mình mua là tài sản do trộm cắp mà có nên không có căn cứ để xử lý hình sự.

Đối với chị Bùi Thị Tr đã sử dụng xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, loại Sirius của anh Cù Phạm Trung H, gắn biển số 79V1-181.21 nhưng Tr không biết việc Hiên thay đổi toàn bộ khung xe chỉ giữ lại biển số nên không có cơ sở để xử lý hình sự.

[3] Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên tòa, bị hại Bùi Thị Tr, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan Cù Phạm Trung H vắng mặt tại phiên tòa nhưng trong hồ sơ cũng không có yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì thêm nên không xét.

[4] Về vật chứng của vụ án: Không có.

[5] Về án phí: Bị cáo Nguyễn Thanh Q phải nộp 200.000 đồng án phí Hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm h, s Khoản 1 và Khoản 2 Điều 51; điểm h Khoản 1, Điều 52; Khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Nguyễn Thanh Q;

Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam “Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án”;

Xử phạt bị cáo: **Nguyễn Thanh Q (tên gọi khác: Chó Dừa) 01 (Một) năm 03 (Ba) tháng tù** về tội “Trộm cắp tài sản”. Thời hạn phạt tù tính từ ngày bắt giam ngày 03 tháng 02 năm 2021.

Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên tòa, bị hại Bùi Thị Tr, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan Cù Phạm Trung H vắng mặt tại phiên tòa nhưng trong hồ sơ cũng không có yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì thêm nên không xét.

Bị cáo Nguyễn Thanh Q phải nộp 200.000 đồng án phí Hình sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án; quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Quyền Kháng cáo: Bị cáo Nguyễn Thanh Q được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Riêng bị hại Bùi Thị Tr, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan Cù Phạm Trung H được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết/.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh KH;
- VKSND tỉnh KH;
- VKSND huyện Vạn Ninh;
- Sở Tư pháp tỉnh KH;
- Công an huyện Vạn Ninh;
- Chi cục THA dân sự huyện Vạn Ninh;
- Bị cáo; Bị hại;
- Hồ sơ THA;
- Lưu: AV.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thành Phần